|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng**

**sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên**

**liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện**

**Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các luật có liên quan: Luật Lâm nghiệp, Luật đất đai năm 2024, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch và pháp luật có liên quan;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: Số 2907/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 về việc phê duyệt phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong Phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất đến từng đơn vị hành chính cấp huyện trong Quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện; Số 1443/QĐ-UBND về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (cấp lần đầu ngày 10/7/2023); số 2121/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh đầu tư Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương (cấp lần đầu ngày 10/7/2023; điều chỉnh lần thứ nhất ngày 24/5/2024); số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023, huyện Như Thanh; số 1315/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2024, huyện Như Thanh; số 2392/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023, thị xã Nghi Sơn; số 1505/QĐ-UBND ngày 14/4/2024 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, thị xã Nghi Sơn.

Căn cứ Báo cáo thẩm định số /BC-SNN&PTNT ngày tháng năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định hồ sơ trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương;

Căn cứ Văn bản số 08/XMĐD ngày 24/7/2024 của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa xem xét, quyết định chủ trương chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung như sau:

**1. Thông tin chung về dự án**

- Tên Dự án: Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Địa điểm thực hiện: Xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn và xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa.

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần xi măng Đại Dương; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần có mã số 2802584811 do phòng Đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp, đăng ký lần đầu ngày 10/12/2018, đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 10/9/2019 (cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi, sắp xếp đơn vị hành chính ngày 27/7/2020).

- Quy mô đầu tư: Tổng diện tích thực hiện Dự án khoảng 74,5 ha, bao gồm: diện tích khai thác là 62,0 ha (mỏ đá bôi I là 23,6 ha; mỏ đá vôi II là 38,4 ha), diện tích các công trình phụ trợ (đường, hồ lắng, khu văn phòng mỏ…) ngoài khai trường là 12,5 ha.

2. **Sự cần thiết đầu tư dự án**

Hai mỏ đá vôi Tân Trường I và Tân Trường II được khai thác nhằm cung cấp đá vôi nguyên liệu cho nhà máy xi măng Đại Dương, với diện tích khai thác 62 ha; trữ lượng địa chất cấp 121 + 122 là 205.865 nghìn tấn; trữ lượng đá vôi dolomit làm vật liệu xây dựng thông thường là 2.824 nghìn m3 ; trữ lượng khai thác 109.028.933 tấn (bao gồm 4.914.569 tấn dolomit); công suất khai thác 4.815.800 tấn/năm. Trong quá trình khai thác, các khối trữ lượng mỏ Tân Trường I có hàm lượng trung bình MgO cao hơn giới hạn cho phép để sản xuất xi măng và mỏ Tân Trường II. Do vậy khi khai thác, Công ty cần khai thác đồng thời hai mỏ để trung hòa đảm bảo chất lượng đá nguyên liệu là cần thiết.

**3. Diện tích đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện giai đoạn 1 của Dự án.**

- Diện tích đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 3,39 ha, trong đó:

+ Phân theo mục đích sử dụng: Rừng sản xuất.

+ Phân theo nguồn gốc hình thành: Rừng trồng.

- Trữ lượng: khoảng 184,33 m3.

- Chủ quản lý rừng: Hộ gia đình.

**4. Vị trí khu rừng**

Khoảnh 3 Tiểu khu 657B xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh; Khoảnh 30a Tiểu khu 669 xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**5.** **Về đáp ứng nguyên tắc, căn cứ chuyển mục đích sử dụng rừng theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Luật Lâm nghiệp**

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 14 Luật Lâm nghiệp được sửa đổi bổ sung tại Khoản 1 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024: Dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, cụ thể: có trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023, huyện Như Thanh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 05/7/2023; có trong điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, kế hoạch sử dụng đất năm 2023, thị xã Nghi Sơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2392/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 được Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp khảng định tại Văn bản số 2881/BQLKKTNS&KCN-TNMT ngày 30/8/2024. Mặt khác dự án có trong Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1626/QĐTTg ngày 15/12/2023 (mỏ đá vôi có số thứ tự 9 mục I – phụ lục tỉnh Thanh Hóa).

- Kế hoạch sử dụng đất: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Luật Lâm nghiệp năm 2017 được sửa đổi bổ sung tại Khoản 2 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024: Dự án có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Như Thanh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1315/QĐ-UBND ngày 03/4/2024 (STT 12, mục 2.4 đất sử dụng cho khai thác khoáng sản, Phụ biểu số V); có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thị xã Nghi Sơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1505/QĐ-UBND ngày 14/4/2024 (STT 19, mục 2.2.2 Đất khai thác khoáng sản Phụ biểu số VII).

- Về diện tích rừng: Theo kết quả phê duyệt, công bố hiện trạng rừng tỉnh Thanh Hóa năm 2023 được Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 29/02/2024 Thanh Hóa có 647.437,26 ha rừng, trong đó: diện tích có rừng tự nhiên là 393.361,33 ha; diện tích có rừng trồng là 254.075,93 ha; năm 2023, độ che phủ rừng tỉnh Thanh Hóa là 53,75 %. Mặt khác, theo Quyết định số 895/QĐ-TTg ngày 24/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, diện tích Quy hoạch đất lâm nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa là 633.750 ha, giảm 13.687,26 ha so với hiện trạng rừng hiện có.

- Diện tích đất quy hoạch để trồng rừng: Qua rà soát quỹ đất trống thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, phòng hộ; quy hoạch rừng sản xuất của các chủ rừng được quy định tại Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 8 Luật Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa vẫn đảm bảo để trồng rừng thay thế đối với diện tích 3,39 ha rừng cần phải chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; mặt khác hàng năm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa khai thác trên 10.000 ha từ nguồn vốn tự có, vốn hỗ trợ thuộc chương trình, dự án 147, PAM… nên quỹ đất trống để hỗ trợ trồng rừng sản xuất loài cây gỗ lớn (khai thác trên 10 năm tuổi) trên đất quy hoạch cho rừng sản xuất giao cho hộ gia đình, cá nhân vẫn đảm bảo để triển khai thực hiện trồng rừng thay thế đối với diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác nêu trên.

- Nhu cầu sử dụng rừng của Dự án: Dự án cần phải sử dụng 3,39 ha rừng trồng sản xuất, nếu được cơ quan có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng rừng, chủ dự án sẽ phải thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật hiện hành.

**6. Về hồ sơ: Có hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 41 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ kèm theo, gồm:**

- Văn bản số 08/XMĐD ngày 24/7/2024 của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương về việc đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa”.

- Các Quyết định của UBND tỉnh: Số 1443/QĐ-UBND về việc quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (cấp lần đầu ngày 10/7/2023); số 2121/QĐ-UBND chấp thuận điều chỉnh đầu tư Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương (cấp lần đầu ngày 10/7/2023; điều chỉnh lần thứ nhất ngày 24/5/2024).

- Báo cáo thuyết minh hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện dự án.

- Bản đồ hiện trạng rừng (tỷ lệ 1/5.000).

- Công văn số 09/GĐN-XMĐD ngày 24/7/2024 của Công ty Cổ phần xi măng Đại Dương về việc cam kết thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế đối với diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích thực hiện Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa đánh giá hồ sơ dự án đủ căn cứ, điều kiện để Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khai thác đá vôi làm nguyên liệu xi măng khu vực Tân Trường I, Tân Trường II, xã Thanh Kỳ, huyện Như Thanh và xã Tân Trường, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần xi măng Đại Dương và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh và pháp luật về nội dung trình nêu trên./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/cáo);  - Sở Nông nghiệp và PTNT;  - Chi cục Kiểm lâm;  - Sở Tài nguyên và Môi trường;  - Công ty cổ phần xi măng Đại Dương;  - Lưu: VT, NN. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Lê Đức Giang** |